

lập trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm tổ chức thẩm tra và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các báo cáo và kết quả tự đánh giá, xếp loại doanh nghiệp.

3. Giao các Vụ: Tài chính, Kế hoạch, Tổ chức cán bộ và các cơ quan liên quan tham mưu cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc thực hiện chức năng giám sát theo nội dung quy định tại điểm a, b, c khoản 3 Điều 6 "Giám sát của chủ sở hữu" của Quyết định số 271/2003/QĐ-TTg thông qua các hình thức gián tiếp và trực tiếp tại các Tổng công ty, doanh nghiệp độc lập trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Hàng năm, trên cơ sở các báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá và xếp loại của các doanh nghiệp, phối hợp với Bộ Tài chính thẩm định kết quả đánh giá, xếp loại của các Tổng công ty, các công ty độc lập trực thuộc (bao gồm cả các công ty cổ phần nhà nước nắm cổ phần chi phối) trước khi trình Bộ trưởng phê duyệt và công bố kết quả đánh giá xếp loại doanh nghiệp, đề xuất khen thưởng, kỷ luật lãnh đạo doanh nghiệp theo thẩm quyền quy định tại Điều 16 của Quyết định số 271/2003/QĐ-TTg.

Thủ trưởng các cơ quan chức năng trong Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc các Tổng công ty, Giám đốc các doanh nghiệp độc lập trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, người đại diện phần vốn Nhà nước ở doanh nghiệp khác có cổ phần, hoặc vốn góp chi

phối của nhà nước phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, công đoàn cơ sở có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này. Bộ trưởng giao Vụ Tài chính đôn đốc các đơn vị thực hiện và hàng quý, hàng năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện để Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm cơ sở gửi Bộ Tài chính tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định./.

Q. BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Cao Đức Phát

BỘ QUỐC PHÒNG

THÔNG TƯ số 138/2004/TT-BQP
ngày 05/10/2004 hướng dẫn
chế độ trợ cấp tạo việc làm đối
với hạ sỹ quan, binh sỹ khi
xuất ngũ.

Thi hành Quyết định số 113/2004/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 595/TTg ngày 15 tháng 12 năm 1993 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ đối với quân nhân, công an nhân dân khi xuất ngũ; sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 2898/LĐTĐBXH-LĐVL ngày 25 tháng 8

năm 2004; Bộ Tài chính tại Công văn số 9546/TC-VI ngày 27 tháng 8 năm 2004; Bộ Nội vụ tại Công văn số 2067/BNV-TL ngày 16 tháng 8 năm 2004, Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Hạ sỹ quan, binh sỹ quân đội có thời gian phục vụ tại ngũ đủ 24 tháng trở lên và đủ 36 tháng trở lên theo quy định về thời hạn phục vụ tại ngũ tại Điều 14 của Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Nghĩa vụ quân sự năm 1990.

Không áp dụng đối với những trường hợp xuất ngũ quy định tại Điều 8 Quy định việc thực hiện xuất ngũ đối với hạ sỹ quan, binh sỹ ban hành kèm theo Quyết định số 2528/2000/QĐ-BQP ngày 02 tháng 11 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

II. MỨC TRỢ CẤP ĐƯỢC HƯỞNG

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2004, hạ sỹ quan, binh sỹ khi xuất ngũ được hưởng mức trợ cấp tạo việc làm bằng 6 tháng tiền lương tối thiểu theo quy định của Chính phủ tại thời điểm xuất ngũ.

Cụ thể như sau:

Mức trợ cấp
tạo việc làm = 6 tháng x Tiền lương
tối thiểu tại
thời điểm
xuất ngũ

Ví dụ: Đồng chí A nhập ngũ tháng 01 năm 2002, được xuất ngũ ngày 08 tháng 01 năm 2004 (thời hạn phục vụ tại ngũ của đồng chí A là hai năm).

Mức lương tối thiểu tại thời điểm xuất ngũ là 290.000 đồng.

Mức trợ cấp tạo việc làm của đồng chí A là: 6 tháng x 290.000 đồng = 1.740.000 đồng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trợ cấp tạo việc làm của hạ sỹ quan, binh sỹ quân đội khi xuất ngũ thuộc dự toán ngân sách được thông báo hàng năm của Bộ Quốc phòng, do đơn vị quản lý cấp gọn một lần cho hạ sỹ quan, binh sỹ trước khi xuất ngũ và được hạch toán vào Mục 140, Tiểu mục 99, tiết mục 20, ngành 00 trong mục lục ngân sách Nhà nước áp dụng trong quân đội.

2. Riêng số hạ sỹ quan, binh sỹ xuất ngũ từ ngày 01 tháng 01 năm 2004 đến trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, nếu chưa được thanh toán trợ cấp tạo việc làm đủ theo quy định tại Quyết định số 113/2004/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ thì các đơn vị căn cứ vào quyết định xuất ngũ, lập danh sách, địa chỉ đăng ký nơi cư trú của hạ sỹ quan, binh sỹ, số tiền chênh lệch và tổ chức gửi tiền theo đường bưu điện cho từng đối tượng.

Tiền cước phí chuyển tiền được hạch

toán vào Mục 111, Tiểu mục 03, tiết mục 90, ngành 00 trong mục lục ngân sách Nhà nước áp dụng trong quân đội và quyết toán vào ngân sách quốc phòng.

3. Hạ sỹ quan, binh sỹ quân đội khi xuất ngũ có nguyện vọng học nghề hoặc tìm việc làm thì đơn vị quản lý hạ sỹ quan, binh sỹ trước khi xuất ngũ hoặc cơ quan quân sự quận, huyện (nơi cư trú) có trách nhiệm giới thiệu đến các trường dạy nghề, trung tâm dịch vụ việc làm của quân đội hoặc của các Bộ, ngành, đoàn thể, địa phương để được học nghề hoặc giới thiệu việc làm.

4. Các trung tâm giới thiệu việc làm của Nhà nước, quân đội, địa phương có trách nhiệm ưu tiên tiếp nhận hạ sỹ quan, binh sỹ quân đội xuất ngũ vào học nghề hoặc giới thiệu việc làm.

5. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định trước đây về chế độ trợ cấp tạo việc làm đối với hạ sỹ quan, binh sỹ khi xuất ngũ trái với Thông tư này đều bãi bỏ.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ để nghiên cứu giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Thứ trưởng

Trung tướng **Nguyễn Văn Rinh**

BỘ Y TẾ

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Y tế số 3526/2004/QĐ-BYT ngày 06/10/2004 về việc phê duyệt Chương trình hành động Truyền thông giáo dục sức khỏe đến năm 2010.

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 49/2003/NĐ-CP ngày 15/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Luật Bảo vệ sức khỏe nhân dân ngày 30 tháng 6 năm 1989;

Căn cứ Quyết định số 35/2001/QĐ-TTg ngày 19/3/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân giai đoạn 2001 - 2010;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình hành động Truyền thông giáo dục sức khỏe đến năm 2010.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Các Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng các Vụ thuộc Bộ Y tế, Cục trưởng